

PHỤ LỤC B

MẪU NỘP ĐỀ XUẤT SÁNG KIẾN

KINH TẾ XANH - KINH TẾ TUẦN HOÀN

Tham chiếu:

Số hợp đồng: 2024 / 457-177

Dự án do Phái đoàn Liên minh Châu Âu tại Việt Nam tài trợ

Dự án “Tạo điều kiện cho phụ nữ miền Trung Việt Nam cải thiện cuộc sống và bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên thông qua áp dụng kinh tế xanh và tuần hoàn tại thành phố Đà Nẵng”



CHỊ EM ƠI, ĐỌC TRƯỚC KHI VIẾT NHÉ!

Đây là mẫu để chị em viết về ý tưởng làm ăn của mình. Chị em cứ viết bằng lời nói thường ngày, không cần quá văn hoa.

Mỗi mục đều có câu hỏi gợi ý và ví dụ. Chị em đọc câu hỏi rồi trả lời theo ý mình.

Viết xong gửi qua email: info.euproject@greenviet.org trước 23h59 ngày 15/08/2026.

Cùng nộp với mẫu này: **Phụ lục C** (Bảng ngân sách) và **Phụ lục D** (Cam kết danh dự) và các tài liệu kèm theo là:

- Xác nhận của Hội LHPN hoặc Đoàn thanh niên xã Sông Vàng/ phường Hải Vân/ phường Sơn Trà (nơi người nộp đề xuất đang sinh hoạt).
- Bản sơ yếu lý lịch tóm tắt của người nộp đề xuất cho Sáng kiến và bản sao thẻ căn cước công dân.

PHẦN I. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI/NHÓM NỘP ĐỀ XUẤT

1. Tên sáng kiến kinh doanh

 *Gợi ý: Đặt một cái tên ngắn gọn, dễ nhớ cho ý tưởng làm ăn của mình. Ví dụ: "Làng nghề thổ cẩm Hải Vân", "Hải sản sạch chị em Sơn Trà", "Homestay xanh Sông Vàng"...*

2. Thông tin liên hệ

Họ và tên người nộp đề xuất	(Người nộp đề xuất phải là phụ nữ)
Năm sinh	
Số CCCD	
Dân tộc	(Kinh / Cơ Tu / dân tộc khác – ghi rõ)
Chức vụ (nếu có)	(Ví dụ: Tổ trưởng tổ sản xuất, Giám đốc HTX...)
Số điện thoại di động	
Email (nếu có)	
Địa chỉ nơi ở/trụ sở doanh nghiệp/HTX	
Địa điểm thực hiện sáng kiến	(Hải Vân / Sơn Trà / Sông Vàng, hay cả 3?)

4. Giới thiệu về mình hoặc nhóm của mình

4.1. Nhóm có bao nhiêu người? (trong trường hợp người nộp đề xuất có các cá nhân đối tác làm cùng trong nhóm)

 *Gợi ý: Ghi tổng số người, trong đó bao nhiêu phụ nữ, bao nhiêu là người dân tộc thiểu số, bao nhiêu là phụ nữ trẻ (từ 35 tuổi trở xuống), bao nhiêu là phụ nữ nghèo/cận nghèo.*

Tổng số thành viên	
Trong đó: số nữ	
Số là người dân tộc thiểu số	
Số phụ nữ trẻ (từ 35 tuổi trở xuống)	
Số thuộc hộ nghèo / cận nghèo	

4.2. Nhóm đã làm việc với nhau bao lâu rồi? Đang làm nghề gì?

 *Gợi ý: Ví dụ: "Chúng tôi là 3 chị em ở thôn Tà Lang đã cùng nhau làm mây tre đan từ năm 2020. Hiện bán cho khách du lịch và một số cửa hàng ở Đà Nẵng."*

Lưu ý: Nếu bên nộp đề xuất chỉ nộp sáng kiến với tư cách 1 cá nhân độc lập thì chỉ cần trả lời câu hỏi này cho chính mình.

4.3. Người nộp đề xuất của sáng kiến này là ai? Chị/cô có kinh nghiệm gì?

👉 Gợi ý: Người nộp đề xuất là người chịu trách nhiệm chính, làm việc và ký hợp đồng nhận tài trợ với GreenViet. Ghi rõ tên, tuổi, đã làm nghề bao lâu, đã từng tham gia khóa học/tập huấn gì. **Người này và người đại diện ở mục 3 phải là một người.**

4.4. Trong nhóm ai phụ trách ghi chép sổ sách (thu – chi) không? Ai sẽ giữ hóa đơn, chứng từ?

👉 Gợi ý: Nếu bên nộp đề xuất chỉ nộp sáng kiến với tư cách 1 cá nhân độc lập thì không cần trả lời câu hỏi này.

5. Tổ chức/Cá nhân đối tác cùng làm (nếu có, nhưng không bắt buộc)

👉 Gợi ý: Có thể bỏ trống nếu không có tổ chức/cá nhân đối tác. Nếu có đối tác (ví dụ: Hội Phụ nữ xã, một HTX khác, một doanh nghiệp giúp đỡ, những chị em làm cùng...) thì ghi tên đối tác và công việc họ giúp, phụ trách.

Tên đối tác (cá nhân hoặc tổ chức)	Đối tác giúp việc gì?

PHẦN II. SÁNG KIẾN CỦA TÔI / CHÚNG TÔI

6. Tôi/chúng tôi muốn làm gì? (Mô tả ngắn gọn sáng kiến)

 Gợi ý: *Ví dụ: "Chúng tôi muốn thu gom rơm rạ sau mùa gặt ở Sông Vàng, làm thành phân hữu cơ bán cho bà con trồng rau. Vừa giúp bà con không phải đốt rơm, vừa có thêm thu nhập cho 3 chị em trong nhóm..."*

7. Sáng kiến thuộc lĩnh vực nào?

 Gợi ý: Đánh dấu ✓ vào một hoặc nhiều ô phù hợp. Có thể chọn ô "Khác" và ghi rõ. **Được khuyến khích các ý tưởng kinh doanh sáng tạo và khả thi không nằm sẵn trong danh sách bên dưới.**

- ☐ Sản xuất, chế biến từ phụ phẩm nông nghiệp (rơm rạ, vỏ trấu, bã mía, vỏ trái cây... thành phân bón, than sinh học, bao bì...)
- ☐ Sản phẩm thay thế nhựa dùng một lần (ống hút tre/cỏ bàng, túi vải, bao bì lá chuối, hộp phân hủy sinh học...)
- ☐ Nông nghiệp hữu cơ và chuỗi giá trị xanh (rau sạch, trồng – chăn nuôi – ủ phân kết hợp, chợ xanh, bán online...)
- ☐ Thu gom, phân loại và tái chế rác (rác nhựa, vải vụn, rác điện tử...)
- ☐ Du lịch sinh thái cộng đồng (homestay, trải nghiệm làng nghề, ẩm thực địa phương...)
- ☐ Nuôi trồng – chế biến thủy hải sản tuần hoàn (vỏ tôm/cura, đầu cá thành bột cá, phân bón...)
- ☐ Nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn
- ☐ Khác (ghi rõ):

8. Vì sao tôi/chúng tôi muốn làm sáng kiến kinh doanh này?

 Gợi ý: Kể lý do thật của mình. Ví dụ: "Vì ở thôn tôi mỗi mùa gặt khói đốt rơm mù mịt, bà con bị ho. Lại không có việc làm sau mùa gặt. Tôi nghĩ làm phân hữu cơ vừa giúp môi trường, vừa có thu nhập..."

9. Sáng kiến "xanh và tuần hoàn" ở chỗ nào?

 Gợi ý: "Kinh tế xanh – kinh tế tuần hoàn" nghĩa là: giảm rác thải, tái sử dụng, tái chế, dùng tài nguyên tiết kiệm, không gây ô nhiễm. Chị em trả lời 3 câu hỏi nhỏ sau:

9.1. Sáng kiến của tôi/chúng tôi giảm/tận dụng/tái sử dụng/tái chế cái gì?

 Gợi ý: Ví dụ: "Chúng tôi tận dụng rơm rạ thay vì đốt bỏ", hoặc "Chúng tôi dùng lá chuối thay cho túi nilon".

9.2. Sáng kiến giúp ích gì cho môi trường (đất, nước, rừng, biển, không khí)?

 Gợi ý: Ví dụ: "Giảm khói đốt rơm, không ô nhiễm không khí", "Đất đai tốt lên vì có phân hữu cơ".

9.3. Sáng kiến giúp ích gì cho chị em phụ nữ và bà con địa phương?

 Gợi ý: Ví dụ: "Tạo việc làm cho 10 chị em mùa rảnh", "Bà con có phân bón rẻ hơn ngoài cửa hàng".

PHẦN III. CÁCH LÀM ĂN CỦA TÔI/CHÚNG TÔI

 Ở phần này, chị em hãy nghĩ kỹ về 9 câu hỏi sau:

Bán/làm cái gì? – Cho ai? – Họ tìm mình ở đâu? – Giữ khách ra sao? – Tiền vào từ đâu? – Cần gì để làm? – Mỗi ngày làm gì? – Ai giúp mình? – Tiền ra cho cái gì?

10. Khách hàng của tôi/chúng tôi là ai? (Bán cho ai?)

 Gợi ý: Càng cụ thể càng tốt. Ví dụ: "Bà con trong xã trồng rau", "Khách du lịch đến Hải Vân", "Nhà hàng ở Đà Nẵng", "Phụ nữ Việt Nam mua online"...

11. Tôi/chúng tôi bán cái gì? Sản phẩm/dịch vụ của tôi/chúng tôi tốt ở chỗ nào?

 Gợi ý: Ghi rõ tên sản phẩm/dịch vụ và VÌ SAO khách hàng nên mua của mình. Ví dụ: "Phân hữu cơ ủ từ rơm – giá rẻ hơn ngoài chợ 30%, đất tôi xới, không hóa chất".

12. Khách hàng tìm và mua sản phẩm của tôi/chúng tôi bằng cách nào?

 Gợi ý: Ví dụ: "Khách đến tận nhà mua", "Bán ở chợ xã", "Đưa lên Facebook/Zalo", "Gửi qua bưu điện", "Bán cho cửa hàng đặc sản".

13. Tôi/chúng tôi giữ liên lạc và chăm sóc khách hàng như thế nào?

 Gợi ý: Ví dụ: "Lập nhóm Zalo cho khách quen", "Tặng quà nhỏ khi mua nhiều", "Đảm bảo đổi/trả nếu sản phẩm lỗi"...

14. Tiền vào (doanh thu) – tôi/chúng tôi kiếm tiền từ đâu? Giá bán bao nhiêu?

 Gợi ý: Liệt kê các nguồn thu chính. Ví dụ: "Bán phân hữu cơ 8.000đ/kg", "Cho thuê homestay 350.000đ/đêm".

Sản phẩm / dịch vụ	Giá bán dự kiến (VND)	Dự kiến bán bao nhiêu/tháng

15. Tôi/chúng tôi sẽ làm những công việc gì và cần những gì để làm việc? (Đất, nhà xưởng, máy móc, nguyên liệu, người...)

 *Gợi ý:*

Mô tả các công việc chính. Ví dụ: "Sáng đi thu gom rơm, chiều ủ phân, cuối tuần đóng gói, đầu tháng đi giao hàng".

Liệt kê những thứ quan trọng nhất. Cái nào ĐÃ CÓ thì ghi "đã có", cái nào CẦN MUA/CẦN THUÊ ghi rõ.

Công việc	Cái cần có để làm	Đã có hay cần xin tài trợ?	Ghi chú (nếu có)

16. Ai sẽ giúp đỡ tôi/chúng tôi? (Người cung cấp nguyên liệu, người bán giúp...)

 *Gợi ý: Ví dụ: "Bà con trong thôn cung cấp rơm", "Hội Phụ nữ xã giới thiệu khách", "Cửa hàng đặc sản X bán hộ".*

17. Tôi/chúng tôi phải chi tiền cho những gì? (Tiền ra)

 *Gợi ý: Ví dụ: tiền mua nguyên liệu, tiền thuê mặt bằng, tiền điện nước, tiền công cho chị em, tiền in bao bì, tiền vận chuyển... (Bảng ngân sách chi tiết sẽ ở Phụ lục C)*

PHẦN IV. KẾ HOẠCH LÀM TRONG 18–24 THÁNG

18. Sáng kiến sẽ thực hiện trong bao nhiêu tháng?

👉 Gợi ý: Tối thiểu 18 tháng, tối đa 24 tháng. Ghi rõ bắt đầu khi nào và kết thúc khi nào.

Từ tháng/..... đến tháng/..... (Tổng: tháng)

19. Các bước chính sẽ làm

👉 Gợi ý: Chia công việc thành 3-5 giai đoạn. Mỗi giai đoạn ghi rõ: làm gì, mất bao lâu, kết quả mong đợi.

STT	Việc chính làm gì?	Thời gian (từ tháng – đến tháng)	Kết quả mong đợi
VD	Mua máy ủ phân, tập huấn cho 10 chị em	Tháng 1 – Tháng 3	10 chị em biết cách ủ phân, có 1 máy ủ
1			
2			
3			
4			
5			

20. Sáng kiến sẽ giúp được bao nhiêu chị em phụ nữ? (Ước tính)

👉 Gợi ý: Đây là điều rất quan trọng. Ghi rõ con số và giải thích sơ bộ cho con số đưa ra.

Số phụ nữ trực tiếp tham gia làm việc (có thu nhập từ sáng kiến)	
Trong đó: số là người dân tộc thiểu số	
Trong đó: số là phụ nữ nghèo/cận nghèo	
Trong đó: số là phụ nữ trẻ (từ 35 tuổi trở xuống)	
Dự kiến thu nhập của mỗi chị em tăng thêm bao nhiêu?	
Số người khác hưởng lợi gián tiếp (gia đình, bà con xung quanh)	

PHẦN V. CÁI MỚI, CÁI HAY VÀ CÁI KHÁC BIỆT

21. Sáng kiến của tôi/chúng tôi có gì mới, gì khác so với người khác? Tại sao khách hàng sẽ chọn sản phẩm của tôi/chúng tôi mà không phải của người khác?

👉 Gợi ý: Có thể là sản phẩm mới, cách làm mới, dùng kiến thức truyền thống của địa phương, công nghệ mới phù hợp... Ví dụ: "Chúng tôi kết hợp kỹ thuật đan của người Cơ Tu với mẫu mã hiện đại".

Đâu là "lợi thế cạnh tranh" của sản phẩm, dịch vụ? Ví dụ: chất lượng tốt hơn, giá phù hợp, có câu chuyện riêng, có chứng nhận (OCOP, hữu cơ...), thương hiệu địa phương, do phụ nữ làm...

22. Sáng kiến có thể mở rộng ra như thế nào sau khi không còn nhận hỗ trợ từ Dự án?

👉 Gợi ý: Ví dụ: "Sau 2 năm, chúng tôi sẽ kéo thêm 5 chị em ở thôn khác tham gia", "Mở thêm 1 điểm bán ở Đà Nẵng", "Hướng dẫn cho HTX bên cạnh".

PHẦN VI. KHÓ KHĂN CÓ THỂ GẶP VÀ CÁCH GIẢI QUYẾT

23. Khó khăn (rủi ro) có thể xảy ra

👉 Gợi ý: Suy nghĩ trước về 4 loại khó khăn: (1) Về thị trường – bán không được, (2) Về kỹ thuật – sản phẩm lỗi, (3) Về môi trường – thời tiết, dịch bệnh, (4) Về con người – chị em bỏ giữa chừng, không có người làm...

STT	Khó khăn có thể gặp phải	Cách giải quyết / phòng tránh
VD	Mưa nhiều làm rom bị ỉm mốc, không ủ phân được	Làm mái che bằng tre lá, dự trữ rom khô trước mùa mưa
1		
2		
3		

PHẦN VII. NGÂN SÁCH TÓM TẮT

👉 Gợi ý: Bảng ngân sách chi tiết theo Phụ lục C. Ở đây chỉ ghi TÓM TẮT các khoản chi lớn.

24. Tổng số tiền xin tài trợ

Tổng tiền: VND.

(Tổng ngân sách không được thấp hơn giải Ba và không được cao hơn giải Nhất của Cuộc thi này.)

25. Vốn đối ứng (nếu có)

Có mua máy móc/trang thiết bị/công nghệ phục vụ trực tiếp sản xuất, kinh doanh không?

☐ Có ☐ Không

Nếu CÓ, nguồn đối ứng (mặt bằng, nhà xưởng, tiền mặt...): quy đổi thành tiền là VND.

Nguồn đối ứng từ đâu?:.....

PHẦN VIII. CAM KẾT CỦA NGƯỜI NỘP ĐỀ XUẤT

Tôi/chúng tôi xin cam kết:

1. Tất cả thông tin ghi trong bản đề xuất này là đúng sự thật.
2. Nếu được tài trợ, sẽ thực hiện đúng nội dung đã cam kết, sử dụng tiền đúng mục đích.
3. Sẽ tham gia đầy đủ các buổi tập huấn và các sự kiện kết nối do GreenViet và Visible Impact tổ chức.
4. Sẽ làm việc với chuyên gia kinh doanh (Business Coach & Mentor) của Visible Impact trong suốt quá trình thực hiện.
5. Sẽ ghi chép sổ sách, giữ đầy đủ hóa đơn, chứng từ tài chính theo yêu cầu
6. Sẽ nộp đầy đủ báo cáo kỹ thuật và báo cáo tài chính theo mẫu Dự án sẽ cung cấp đúng thời hạn.
7. Sẽ làm video tổng kết tối đa 3 phút trước 31/08/2028.
8. Đã ký Bản Cam kết danh dự (Phụ lục D) đính kèm cùng đề xuất này.

30. Hồ sơ kèm theo (đánh dấu ✓ vào ô đã chuẩn bị xong)

- ☐ Phụ lục B – Mẫu nộp đề xuất này (đã điền đầy đủ)
- ☐ Phụ lục C – Bảng ngân sách chi tiết
- ☐ Phụ lục D – Bản Cam kết danh dự (có chữ ký, đóng dấu nếu có pháp nhân)
- ☐ Bản xác nhận của Hội Liên hiệp Phụ nữ **hoặc** Đoàn thanh niên địa phương Bên nộp đề xuất là Hội viên/Đoàn viên chính thức của Hội Liên hiệp Phụ nữ hoặc Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tại phường Hải Vân, xã Sông Vàng hoặc phường Sơn Trà
- ☐ Bản sơ yếu lý lịch tóm tắt của người nộp đề xuất
- ☐ Bản sao thẻ căn cước công dân của người nộp đề xuất.

	, ngày tháng năm 2026 NGƯỜI ĐẠI DIỆN NỘP ĐỀ XUẤT (Ký, ghi rõ họ tên; đóng dấu nếu là đơn vị có pháp nhân) (Họ và tên)
--	---

NƠI NỘP ĐỀ XUẤT

Email: info.euproject@greenviet.org

Hạn cuối: 23h59, ngày 15 tháng 08 năm 2026 (giờ Việt Nam)

Mọi câu hỏi xin gửi về: info.euproject@greenviet.org (trước ngày **19/07/2026**)